

Số: 70/2021/QĐST-HNGĐ

N, ngày 23 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ C

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 193/2021/TLST-VHN ngày 13 tháng 4 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1/ Bà Lê Thị Thu D, sinh năm: 1979. Địa chỉ: phường A, quận N, TP. C.

2/ Ông Hoàng Quang B, sinh năm: 1970. Địa chỉ: phường T, quận.N, TP. C

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

-Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thu D và ông Hoàng Quang B tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn ngày 24/12/2002 tại UBND phường A (cũ), quận N, TP. C. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc một thời gian thì cảm thấy không hợp do bất đồng quan điểm sống. Sau nhiều lần tìm các biện pháp hàn gắn nhằm duy trì quan hệ hôn nhân nhưng không đạt được kết quả như mong muốn. Vợ chồng đã ly thân từ 2017 đến hiện tại nên bà D và ông B thống nhất yêu cầu giải quyết:

- Về con chung: một con chung là Hoàng Quang N (nam) sinh năm 2003 đã trưởng thành.

- Về tài sản chung, nợ chung: ghi nhận lời trình bày của đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Người yêu cầu phải chịu 300.000đồng, bà D tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí và đồng ý khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thu D và ông Hoàng Quang B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Đã trưởng thành.

- Về tài sản chung, nợ chung: ghi nhận lời trình bày của đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng, bà D tự nguyện chịu, chuyển tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0001024 ngày 13/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố C. Các đương sự đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi gửi:

- Các đương sự;
- TAND TP. C;
- VKSND Q. N;
- Chi cục THA Q. N;
- UBND phường Tân An, Q. N;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Thị A